

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ QUAO
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2017/DS-ST

Ngày: 31-7-2017

“V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài
sản và nợ hụi”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ QUAO, TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Diệu Hiền

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lương Thị Hồng Hạnh

Bà Vũ Thị Đào

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

Trong ngày 31/7/2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gò Quao, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 23/2017/TLST-DS, ngày 15/3/2017 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản và nợ hụi” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2017/QĐXXST-DS, ngày 22 tháng 6 năm 2017 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Phan Kim Lanh – sinh năm 1966 (có mặt);

Địa chỉ: khu phố Phước Hưng 1, thị trấn Gò Quao, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

2. *Bị đơn:* Bà Thị Thanh – sinh năm 1970 (có mặt);

Ông Phan Thanh Thủy – sinh năm 1971 (có đơn xin vắng mặt);

Cùng địa chỉ: khu phố Phước Thành Lập, thị trấn Gò Quao, huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 10/3/2017, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn bà Phan Kim Lanh trình bày:

Vào khoảng thời gian từ ngày 27/6/2016 âm lịch đến ngày 27/7/2016 âm lịch, bà Phan Kim Lanh có cho vợ chồng bà Thị Thanh, ông Phan Thanh Thủy vay tiền nhiều lần với tổng số tiền thiếu là 250.000.000đ, 02 bên có làm biên nhận bà Thị Thanh có ký tên đầy đủ, lãi suất thỏa thuận bạc tháng 8%/tháng, Thị Thanh đóng lãi được 01 lần rồi không đóng nữa cũng không trả tiền vốn cho bà.

Ngoài ra, bà Thị Thanh còn tham gia chơi 03 chân hụi tháng, mỗi tháng 3.000.000đ do bà Lanh làm chủ, bà Thanh đã hốt hụi xong nhưng không đóng lại hụi hết đầy đủ cho bà Lanh. Tổng cộng bà Thị Thanh còn nợ lại tiền hụi 59.000.000đ.

Tổng cộng 02 khoản tiền vay và tiền hui vợ chồng bà Thị Thanh, ông Phan Thanh Thủy còn nợ bà Lanh là 309.000.000đ. Bà Lanh có đến đòi nợ thì vợ chồng bà Thanh chỉ hứa hẹn nhiều lần nhưng vẫn không thực hiện việc trả nợ. Vì vậy, bà Phan Kim Lanh đề nghị Tòa án xử buộc vợ chồng bà Thị Thanh, ông Phan Thanh Thủy phải trả cho bà số nợ vay, nợ hui là 309.000.000đ, ngoài ra không yêu cầu gì thêm.

Đối với yêu cầu khởi kiện nêu trên của nguyên đơn, tại bản tự khai ngày 16/3/2017, bị đơn bà Thị Thanh, ông Phan Thanh Thủy trình bày:

Bà Thị Thanh, ông Phan Thanh Thủy thừa nhận vợ chồng bà có thỏa thuận vay tiền và chơi hui như nguyên đơn đã nêu. Biên nhận bà Lanh đưa ra tại Tòa đúng là do bà Thanh ký tên giao cho bà Lanh giữ. Nay bà Lanh khởi kiện đòi số nợ trên thì vợ chồng bà cũng đồng ý trả nhưng không hẹn được ngày trả vì không có khả năng trả nợ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng và quan hệ pháp luật: Cho rằng quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm hại nên bà Phan Kim Lanh khởi kiện bà Thị Thanh, ông Phan Thanh Thủy về việc tranh chấp hợp đồng vay tài sản và nợ hui được Tòa án thụ lý, giải quyết là đúng thẩm quyền được quy định tại khoản 3 Điều 26 và Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Tại phiên Tòa, ông Phan Thanh Thủy là đồng bị đơn có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, xét việc vắng mặt này không gây trở ngại khi xét xử vụ án, căn cứ Điều 228 BLTTDS vụ án vẫn được xét xử theo quy định.

[2] Thời gian từ ngày 27/6/2016 âm lịch đến ngày 27/7/2016 âm lịch, giữa bà Phan Kim Lanh với vợ chồng bà Thị Thanh, ông Phan Thanh Thủy có thỏa thuận giao kết hợp đồng vay tài sản và góp hui với nhau. Hai bên có làm biên nhận ngày 27/6/2016 âm lịch, ngày 08/7/2016 âm lịch và ngày 27/7/2016 âm lịch được bà Thanh thừa nhận chữ ký bên vay. Bà Lanh đã giao đủ số tiền vay 250.000.000đ và 59.000.000đ tiền hui cho vợ chồng bà Thanh, ông Thủy theo đúng thỏa thuận. Sau khi vay tiền và hót hui xong, vợ chồng bà Thanh, ông Thủy có đóng lãi được một lần thì không đóng nữa, mặc dù hai bên có thỏa thuận lãi suất cao hơn so với quy định nhưng chỉ thực hiện được một lần thì không thực hiện nữa, hai bên cũng đã thống nhất với nhau là không tính lãi của số nợ vay này, còn tiền hui thì không đóng hui chết đầy đủ lại cho bà Lanh nên bà Lanh khởi kiện ra Tòa đòi lại số nợ này. Xét về nội dung và hình thức hợp đồng vay tài sản và góp hui này giữa các bên là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp theo Điều 463 và Điều 471 Bộ luật Dân sự 2015 nên phát sinh hiệu lực thi hành.

[3] Xét yêu cầu của bà Lanh đòi vợ chồng bà Thanh, ông Thủy trả số nợ vay và nợ hui là 309.000.000đ. Bà Thanh, ông Thủy thừa nhận và đồng ý trả nợ vì vậy yêu cầu khởi kiện của bà Lanh là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Tuy nhiên bà Thanh, ông Thủy không hẹn được ngày trả nợ cho bà Lanh vì cho rằng không có khả năng trả nợ không được bà Lanh chấp nhận. Xét thấy,

việc bà Thanh, ông Thủy không thực hiện nghĩa vụ trả tiền vay, tiền hui theo đúng cam kết là đã vi phạm nghĩa vụ theo quy định tại Điều 466 BLDS 2015 và Điều 29 Nghị định 144/2006/NĐ-CP, ngày 27/11/2006 của Chính phủ về hộ, hui, biên, phường nên cần buộc bà Thanh, ông Thủy có trách nhiệm thanh toán số nợ vay và nợ hui này cho bà Lanh là phù hợp.

[4] Về án phí: Bà Thị Thanh, ông Phan Thanh Thủy phải chịu án phí dân sự có giá ngạch là 15.450.000đ (309.000.000đ x 5%) do ông bà có lỗi trong vụ kiện này. Nhưng xét đơn xin miễn giảm tiền án phí đề ngày 31/7/2017 được Trưởng khu phố Phước Thành Lập và UBND thị trấn Gò Quao xác nhận hoàn cảnh gia đình khó khăn nên căn cứ khoản 1, Điều 13 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chấp nhận miễn nộp 50% số tiền án phí phải nộp cho bà Thanh, ông Thủy. Như vậy, số tiền án phí còn lại bà Thanh, ông Thủy phải nộp là 7.725.000đ (bảy triệu, bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Bà Phan Kim Lanh được nhận lại 7.700.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 688, Điều 463, Điều 466 và Điều 471 Bộ luật Dân sự 2015; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Buộc bà Thị Thanh, ông Phan Thanh Thủy có nghĩa vụ trả cho bà Phan Kim Lanh số tiền 309.000.000đ (ba trăm lẻ chín triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của bà Lanh cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bà Thanh, ông Thủy còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Thị Thanh, ông Phan Thanh Thủy phải chịu án phí sơ thẩm là 7.725.000đ (bảy triệu, bảy trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Bà Phan Kim Lanh được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.700.000 đồng (bảy triệu bảy trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0005106 ngày 13/3/2017 của Cơ quan thi hành án dân sự huyện Gò Quao, tỉnh Kiên Giang.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 31/7/2017), đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi

hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 9 Luật thi hành án dân sự và các Điều 7, 7a, 7b Luật Thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Gò Quao;
- Chi cục THADS huyện Gò Quao;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Diệu Hiền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Diệu Hiền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Diệu Hiền